TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẦN VĂN THỜI** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 326/2023/DS-ST
Ngày: 13-9-2023
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN VĂN THỜI, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Huệ

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Huỳnh Văn Năm

Bà Lê Trường An

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Tuyết Ngân. Là thư ký Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

Trong ngày 13 tháng 9 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 544/2023/TLST-DS ngày 07 tháng 7 năm 2023 về tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 351/2023/QĐXXST-DS ngày 01 tháng 8 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng N.

Địa chỉ: Số B đường L, phường T, quận B, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Toàn V – Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Châu Đông D – Trưởng phòng Kế hoạch – Kinh doanh Ngân hàng N, chi nhánh huyện T, tỉnh Cà Mau (Văn bản uỷ quyền số 381 ngày 27/4/2023), (Có mặt).

Bị đơn: Ông Dương Văn D1; Sinh năm: 1964; Địa chỉ: Ấp Đ, xã L, huyện T, tỉnh Cà Mau (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 27 tháng 4 năm 2023 của Ngân hàng N (Sau đây gọi tắt là Ngân hàng) và lời trình bày tại phiên toà của người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn, thể hiện:

Ngày 14/12/2018, ông Dương Văn D1 cùng Ngân hàng ký Hợp đồng tín dụng số 7507-LAV-201805625/HĐTD để vay tiền theo hạn mức tín dụng, mức dư nợ

cao nhất là 200.000.000 đồng. Số tiền vay cụ thể được tính cho từng lần nhận nợ. Mục đích sử dụng tiền vay là nuôi trồng thuỷ sản, trồng lúa và chăn nuôi. Mức lãi suất được quy định cụ thể trên giấy nhận nợ từng lần. Thời hạn của hạn mức tín dụng là 36 tháng. Theo giấy nhận nợ ngày 18/12/2019, ông D1 vay của Ngân hàng số tiền 165.000.000 đồng, lãi suất vay 10%/năm, lãi suất quá hạn 15%/năm. Khi vay, ông D1 có giao cho Ngân hàng quản lý Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H 134190 cấp cho ông Dương Văn D1 ngày 11/5/1996.

Trong quá trình vay vốn, ông D1 không thực hiện đúng cam kết trả nợ. Tính đến hết ngày 13/9/2023 ông D1 còn nợ lại Ngân hàng tiền vay gốc là 165.000.000 đồng, lãi là 74.113.986 đồng.

Ngân hàng yêu cầu ông Dương Văn D1 thanh toán số tiền còn nợ tính đến hết ngày 13/9/2023 là 239.113.986 đồng và lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng cho đến khi trả hết nợ vay.

Tại biên bản hoà giải ngày 01 tháng 8 năm 2023, ông Dương Văn D1 trình bày: Ông thống nhất về nội dung giao dịch như phía nguyên đơn trình bày. Tuy nhiên, do lãi phát sinh đến nay nhiều, ông không có khả năng thanh toán nên không đồng ý yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng. Mặc dù đã được Tòa án tống đạt, triệu tập hợp lệ theo quy định nhưng ông Dương Văn D1 vắng mặt tại phiên toà.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Đối với việc vắng mặt của ông Dương Văn D1, mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến Tòa án để tham gia phiên tòa nhưng ông Dương Văn D1 vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt ông Dương Văn D1 theo quy định.

[2] Về nội dung tranh chấp:

Nguyên đơn, bị đơn thống nhất về nội dung giao dịch. Ngày 14/12/2018, ông Dương Văn D1 cùng Ngân hàng ký Hợp đồng tín dụng số 7507-LAV-201805625/HĐTD để vay tiền theo hạn mức tín dụng, mức dư nợ cao nhất là 200.000.000 đồng. Số tiền vay cụ thể được tính cho từng lần nhận nợ. Mục đích sử dụng tiền vay là nuôi trồng thuỷ sản, trồng lúa và chăn nuôi. Mức lãi suất được quy định cụ thể trên giấy nhận nợ từng lần. Thời hạn của hạn mức tín dụng là 36 tháng. Theo giấy nhận nợ ngày 18/12/2019, ông D1 vay của Ngân hàng số tiền 165.000.000 đồng, lãi suất vay 10%/năm, lãi suất quá hạn 15%/năm. Trong quá trình vay vốn, ông D1 không thực hiện đúng cam kết trả nợ như hợp đồng đã ký kết.

Theo nguyên đơn, tính đến hết ngày 13/9/2023 ông D1 còn nợ lại Ngân hàng tiền vay gốc là 165.000.000 đồng, lãi là 74.113.986 đồng. Ngân hàng yêu cầu ông Dương Văn D1 thanh toán số tiền còn nợ tính đến hết ngày 13/9/2023 là 239.113.986 đồng và lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng cho đến khi trả hết nợ vay. Đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bị đơn không thống nhất do hiện nay lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng, không có khả năng thanh toán.

Hội đồng xét xử xét thấy, ông D1 thống nhất về nội dung giao kết hợp đồng vay, từ khi vay đến khi xét xử chưa thanh toán nợ gốc và lãi cho Ngân hàng. Đồng thời, thời hạn thanh toán hợp đồng cũng đã hết nên yêu cầu phía nguyên đơn đặt ra là phù hợp nên chấp nhận.

Đối với việc, khi vay, ông D1 có giao cho Ngân hàng quản lý Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H 134190 cấp cho ông Dương Văn D1 ngày ngày 11/5/1996, Đại diện Ngân hàng xác định việc quản lý Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H 134190 cấp cho ông Dương Văn D1 ngày 11/5/1996 để đảm bảo việc ông D1 có khả năng thanh toán. Tuy nhiên, giữa các bên không lập hợp đồng thế chấp theo quy định. Do đó, buộc Ngân hàng phải trả lại Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất nêu trên cho ông D1.

[3] Do phải thực hiện nghĩa vụ thanh toán nợ cho Ngân hàng nên ông Dương Văn D1 phải chịu án phí theo quy định của pháp luật. Ngân hàng không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các điều 463, 466 của Bộ luật Dân sự;

- Căn cứ khoản 2 Điều 91 của Luật các Tổ chức tín dụng.

- Căn cứ Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn – buộc bị đơn là ông Dương Văn D1 có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng N số tiền là 239.113.986 đồng (Hai trăm ba mươi chín triệu một trăm mười ba ngàn chín trăm tám mươi sáu đồng), (Trong đó, tiền nợ gốc là 165.000.000 đồng, lãi phát sinh tạm tính đến ngày 13/9/2023 là 74.113.986 đồng) và phần tiền lãi phát sinh theo các hợp đồng tín dụng từ ngày 14/9/2023 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

Buộc Ngân hàng trả lại cho ông Dương Văn D1 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H 134190 cấp cho ông Dương Văn D1 ngày 11/5/1996.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Dương Văn D1 phải chịu số tiền 11.956.000 đồng (Mười một triệu chín trăm năm mươi sáu ngàn đồng), chưa nộp. Ngân hàng không phải chịu án phí. Ngày 06 tháng 7 năm 2023, Ngân hàng đã nộp tạm ứng án phí số tiền 5.754.000 đồng (Năm triệu bảy trăm năm mươi bốn ngàn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau được trả lại.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, nguyên đơn tính từ ngày tuyên án, bị đơn tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Trần Văn Thời;
- CC. Thi hành án Dân sự H. Trần Văn Thời;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Bùi Thị Huệ